# CHỦ ĐỀ 9: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN, DANH LAM THẮNG CẢNH VÀ TÀI NGUYÊN THIÊN Ở ĐỊA PHƯƠNG

**I. MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ:**

**1. Kiến thức**

Sau chủ đề này, HS sẽ:

* Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân.
* Đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.
* Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.
* Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường và báo cáo kết quả khảo sát.
* Đưa ra được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát.
* Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

* *Giao tiếp và hợp tác:* biết sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận những vấn đề của bài học. Biết chủ động và gương mẫu hoàn thành phần việc được giao, góp ý điều chỉnh thúc đẩy hoạt động chung; khiêm tốn học hỏi các thành viên trong nhóm.
* *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động hướng nghiệp.

***Năng lực riêng:***

* Biết chủ động thực hiện những việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh cảnh quan thiên nhiên địa phương.
* Tự chủ và tự học.

**3. Phẩm chất:**

* Chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.
* Có ý thức tự giác.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* SGK, SGV, Giáo án.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề.
* Giấy A0, tập giấy nhỏ, các dụng cụ để gắn, dán.
* Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

* SGK, SBT *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11 – bản 1*.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trải nghiệm trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG VÀ GIỚI THIỆU CHỦ ĐỀ**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS hứng thú với chủ đề, hiểu được sự cần thiết của việc bảo vệ môi trường, danh lam thắng cảnh tại địa phương; chỉ rõ được nhứng việc cần làm trong chủ đề để đạt được mục tiêu.

**b. Nội dung:** GV giới thiệu chủ đề thông qua câu chuyện, video và giới thiệu với HS về ý nghĩa chủ đề.

**c. Sản phẩm học tập:** HS hoàn thành các nhiệm vụ của GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

***Nhiệm vụ 1: Giới thiệu ý nghĩa chủ đề***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV trình chiếu cho cả lớp xem video về cảnh quan thiên nhiên, danh lam thnagws cảnh đang bị ô nhiễm:

<https://www.youtube.com/watch?v=g4668QxL_B8&t=205s>

- GV giới thiệu ý nghĩa, sự cần thiết của việc nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương để đề xuất và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, cảnh quan, tài nguyên thiên nhiên tại địa phương.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS xem video, lắng nghe, suy nghĩ và có hiểu biết ban đầu về chủ đề bài học.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS nêu hiểu biết về chủ đề bài học.

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV chuyển sang nhiệm vụ mới.

***Nhiệm vụ 2: Định hướng nội dung***

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và đọc phần Định hướng hoạt động - SGK tr.76 và quan sát tranh chủ đề - SGK tr.75:



- GV đặt câu hỏi:

*+ Em hãy nêu các hoạt động cần thực hiện trong chủ đề 9?*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề.*

- GV định hướng: *Các mục tiêu của chủ đề không chỉ thực hiện trong giờ Hoạt động giáo dục mà còn được rèn luyện trong các giờ Sinh hoạt lớp, Sinh hoạt dưới cờ và hoạt động ngoại khóa khác. Các em cần tham gia đầy đủ, tích cực vào các hoạt động tập thể và vận dụng rèn luyện vào cuộc sống.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát hình ảnh, suy nghĩ và đưa ra câu trả lời.

- GV quan sát, theo dõi, hỗ trợ (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời HS trả lời câu hỏi:

*+ Chủ đề 9 giúp chúng ta có nhận thức về việc tìm hiểu việc bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương:*

* *Nhận diện ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người.*
* *Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.*
* *Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.*
* *Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường.*
* *Kiến nghị bảo vệ môi trường ở địa phương.*
* *Tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên.*
* *Tự đánh giá kết quả hoạt động.*

*+ Mô tả bức tranh chủ đề: Các bạn học sinh đang thực hiện những việc làm ý nghĩa (nhặt rác, thu dọn rác) trong việc bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên ngay bờ biển.*

- Các HS khác nhận xét, nêu ý kiến khác (nếu có).

**Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương thái độ học tập của HS.

- GV dẫn dắt vào nội dung bài mới: *Môi trường tự nhiên và cảnh quan thiên nhiên có ý nghĩa rất quan trọng đối với đời sống của con người. Tuy nhiên, do hoạt động khai thác tài nguyên, lao động sản xuất và các thói quen trong sinh hoạt,... làm cho môi trường ngày càng bị ô nhiễm, cảnh quan thiên nhiên bị phá vỡ. Làm thế nào để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn danh lam thắng cảnh ở địa phương? Chủ đề này sẽ giúp chúng ta xác định được ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với cuộc sống con người, đánh giá được thực trạng môi trường, cảnh quan thiên nhiên ở địa phương và đề xuất được các biện pháp bảo vệ môi trường, bảo tồn và quảng bá cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh ở địa phương. Để biết rõ hơn, chúng ta cùng đến với bài học ngày hôm nay –* ***Chủ đề 9: Bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ – KẾT NỐI KINH NGHIỆM**

**Hoạt động 1: Nhận diện ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS nhận diện về ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người. Từ đó, hướng tới những hành động tích cực, thiết thực để bảo vệ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS nhận diện được ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và xác định ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi để hoàn thành bảng sau bằng cách ghi ít nhất 3 từ thể hiện cảm xúc ứng với mỗi cảnh quan.  *Gợi ý: (bảng đính kèm phía dưới hoạt động)*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào hiểu biết của bản thân để thảo luận theo nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả bảng thể hiện cảm xúc với cảnh quan thiên nhiên.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **1. Nhận diện ý nghĩa của môi trường và cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của con người**  ***a. Thảo luận và xác định ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với cảm xúc của con người***  Cảnh quan thiên nhiên là một phần tất yếu trong cuộc sống của con người, giúp mang lại những khoảng thời gian thư giãn có ý nghĩa. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ cảm xúc của em trước cảnh quan thiên nhiên tại địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm tiếp tục chọn ít nhất một cảnh quan thiên ở địa phương và chia sẻ cảm xúc của các em trước cảnh quan đó.  - GV gợi ý cho mỗi nhóm chọn một cảnh quan ở địa phương (chụp hình) như: con sông, hồ nước, cánh đồng, công viên, khu rừng, bãi biển,...  - GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của các thành viên trong nhóm.  *Gợi ý:*   |  |  | | --- | --- | | ***Tên cảnh quan***  *(Tên, địa điểm, mô tả tình trạng)* | ***Cảm xúc***  *(Chia sẻ cảm xúc trước cảnh quan đó)* | | *Tên:* Cánh đồng lúa  *Địa điểm:* Thôn A, xã B,...  *Mô tả tình trạng:* Cánh đồng lúa xanh mướt, xa xa có đàn cò bay lượn, kênh mương sạch sẽ, nước trong xanh, hoàn toàn không có rác thải,... | Cảm thấy vui vẻ, phấn khởi, thoải máu trước vẻ đẹp yên bình, thoáng đãng của đồng lúa. |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, thảo luận để thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nội dung mới. | ***b. Chia sẻ cảm xúc của em trước cảnh quan thiên nhiên tại địa phương***  Cảnh quan thiên nhiên có thể đem lại cho con người nhiều cảm xúc tích cực hoặc giúp họ giảm bớt buồn phiền, căng thẳng; tạo hứng thú cho công việc; kích thích sự sáng tạo, khám phá,... |

**XÁC ĐỊNH Ý NGHĨA CỦA CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN ĐỐI VỚI CẢM XÚC CỦA CON NGƯỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Cảnh quan | Cảm xúc tích cực  (vui vẻ, thích thú, thoải mái,...) | Cảm xúc tiêu cực  (buồn chán, khó chịu, bức xúc,...) |
| 1 | Hồ nước rất trong và đẹp. | ... | ... |
| 2 | Hồ có nhiều váng dầu, nhiều chất thải rắn nổi trên bề mặt | ... | ... |
| 3 | Cảnh bãi biển sạch sẽ, nước trong xanh | ... | ... |
| 4 | Cảnh công viên cây cối bị bẻ gãy, cành lá xơ xác | ... | ... |
| **...** | ... | ... | ... |

**RÈN LUYỆN KĨ NĂNG VÀ VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 2: Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương, có kĩ năng viết và trình bày báo cáo kết quả khảo sát.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương, trình bày báo cáo kết quả khảo sát.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm tiến hành tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương theo trình tự sau:  *+ Mỗi nhóm chọn một danh lam thắng cảnh tại địa phương. Tổ chức tham quan, tìm hiểu hoặc tìm kiếm thông tin từ các nguồn tài liệu sách, báo, internet để mô tả danh lam, thắng cảnh tại địa phương. Yêu cầu mô tả được sơ lược đặc điểm lịch sử, giá trị văn hóa, hiện trạng môi trường của danh lam thắng cảnh.*    *+ Xác định những việc làm, biện pháp của người dân góp phần bảo vệ danh lam thắng cảnh. Ví dụ:*   * Chăm sóc cảnh quan: quét dọn, nhặt rác, nhổ cỏ, trồng cây, tưới cây,... * Bảo vệ cảnh quan: xây dựng và phổ biến nội quy; nhắc nhở, cảnh báo người dân, người tham quan thực hiện đúng nội quy,... * Tuyên truyền, giáo dục: tổ chức các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ.   *+ Lựa chọn hình thức khảo sát phù hợp.*   * Sử dụng phiếu khảo sát. *(bảng đính kèm phía dưới hoạt động)* * Sử dụng phiếu điều tra. *(phiếu đính kèm phía dưới hoạt động)*   *+ Xác định đối tượng khảo sát: Ban quản lí, bảo vệ, người dân ở xung quanh, khách tham quan.*  *+ Tiến hành khảo sát: Tìm hiểu trực tiếp và điền vào phiếu khảo sát; phát phiếu cho đối tượng khảo sát và thu lại phiếu quan sát; phát phiếu cho đối tượng khảo sát và thu lại phiếu để tổng hợp số liệu.*  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương:  *+ Nội dung báo cáo:* Bản mô tả danh lam, thắng cảnh; kết quả quan sát trực tiếp và ghi chép; kết quả khảo sát, phỏng vấn.  *+ Cách thức báo cáo:* Có thể báo cáo bằng giấy A0, A1 hoặc bằng tệp trên máy tính.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, dựa vào hiểu biết của bản thân để hoàn thành nhiệm vụ.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV gọi một số HS trả lời và GV ghi câu trả lời lên bảng.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tổng kết lại ý kiến và kết luận.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | **2. Đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương**  ***a. Tìm hiểu thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  - Tên danh lam thắng cảnh  - Xác định những việc làm, biện pháp của người dân góp phần bảo vệ danh lam thắng cảnh  - Lựa chọn một số hình thức khảo sát đánh giá phù hợp  - Xác định đối tượng cần khảo sát  - Tiến hành khảo sát |
| ***Nhiệm vụ 2: Viết báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu các nhóm dựa vào kết quả tìm hiểu, khảo sát ở mục 1 để viết báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng động dân cư tại địa phương.  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo, trao đổi, thảo luận, góp ý lẫn nhau.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi theo nhóm, thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV quan sát HS và hỗ trợ (khi cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời 1 – 2 HS trình bày kết quả báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương.  - Các HS khác lắng nghe, quan sát và đánh giá.  - GV mời HS khác nhận xét.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và kết luận.  - GV chuyển sang nội dung tiếp theo. | ***b. Viết báo cáo đánh giá thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương***  Kết quả khảo sát cho thấy những thực trạng đáng lo ngại về môi trường và tình hình bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư. |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thực trạng của danh lam, thắng cảnh** | **Có** | **Không** |
| 1 | Có ban quản lí, người bảo vệ túc trực, kiểm sát hằng ngày. |  |  |
| 2 | Có nội quy tham quan rõ ràng, dễ đọc, dễ quan sát. |  |  |
| 3 | Có hệ thống thu gom rác thải hoạt động hằng ngày. |  |  |
| 4 | Có nhà vệ sinh đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng và được dọn dẹp hằng ngày. |  |  |
| ... | ... |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Việc làm** | **Chưa bao giờ** | **Thỉnh thoảng** | **Thường xuyên** |
| 1 | Chăm sóc cảnh quan: quét dọn nhặt rác, nhổ cỏ, trồng cây, tưới cây. |  |  |  |
| 2 | Bảo vệ cảnh quan: xây dựng và phổ biến nội quy; nhắc nhở, cảnh báo người dân người tham quan thực hiện đúng nội quy. |  |  |  |
| 3 | Tuyên truyền giáo dục: tổ chức các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ. |  |  |  |
| 4 | ... |  |  |  |

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP ...  NHÓM ...  **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ**  Thực trạng bảo tổn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương  ... ngày ... tháng ... năm.....  **1. Tên danh lam thắng cảnh:**  **2. Phương pháp khảo sát: Sử dụng phiếu quan sát và phiếu điều tra.**  **3. Đánh giá thực trạng**  - Ưu điểm:  + Có bảo vệ túc trực, kiểm soát hằng ngày.  + Có nội quy tham quan rõ ràng, treo ngay cửa ra vào.  + Có thùng rác để thu gom rác thải hoạt động hằng ngày.  + Có vệ sinh hằng ngày. Được học sinh lao động, vệ sinh, trồng và chăm sóc cây hoa định kì 2 tháng 1 lần.  + Có hoạt động lồng ghép giáo dục học sinh trên địa bàn trong việc bảo tồn danh lam thắng cảnh.  - Tồn tại:  + Chưa có nhà vệ sinh.  + Hoạt động tuyên truyển giáo dục chưa tổ chức thường xuyên.  + Chưa có các biển cảnh báo việc thực hiện nội quy.  - Nguyên nhân:  + Bảo vệ làm việc kiêm nhiệm nên bận nhiều công việc khác.  + Không đủ kinh phí để lắp đặt nhà vệ sinh.  **4. Kiến nghị**  - Vận động các nhà tài trợ để có nguồn kinh phí bảo tồn.  - Đoàn Thanh niên xã phối hợp với HS trên địa bàn để lên kế hoạch và tổ chức hoạt động vệ sinh, chăm sóc danh lam thắng cảnh thường xuyên hơn (hẳng tuần, hằng ngày). |

**Hoạt động 3: Thực hiện bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS thực hiện được việc bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** HS thực hiện được việc bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và xác định các biện pháp bảo tổn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà học sinh có thể chủ động và tích cực thực hiện***  - GV sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn tổ chức cho HS thảo luận để tìm ra các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương và yêu cầu mỗi HS trong nhóm đưa ra ít nhất 3 biện pháp.  - GV đưa ra gợi ý:  *+ Tham gia lao động vệ sinh môi trường cảnh quan sạch, đẹp: Làm thùng rác, thu gom, phân loại rác; làm sạch kênh mương; trồng và chăm sóc cây xanh ở khu vực cảnh quan;...*  *+ Tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư cùng bảo tồn cảnh quan thiên nhiên: Làm poster, infographic, tờ rơi tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên; biểu diễn tiểu phẩm tuyên truyền bảo vệ cảnh quan thiên nhiên;...*  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả, thảo luận, góp ý lẫn nhau và đưa ra kết luận về các biện pháo bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm, vận dụng hiểu biết của bản thân để thực hiện yêu cầu.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một vài nhóm HS trình bày kết quả làm việc.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **3. Thực hiện bảo tồn và quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên ở địa phương**  ***a. Thảo luận và xác định các biện pháp bảo tổn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương mà học sinh có thể chủ động và tích cực thực hiện***  - Tuyên truyền nâng cao ý thức của người dân và khách du lịch trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.  - Vệ sinh cảnh quan và môi trường xung quanh cảnh quan thiên nhiên. |
| ***Nhiệm vụ 2: Tổ chức thực hiện biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV phân công hoặc cho các nhóm bốc thăm các biện pháp đã thảo luận ở mục 1.   |  |  | | --- | --- | | *Nhóm* | *Tên biện pháp* | | *1* | *...* | | *2* | *...* | | *...* | *...* |   - GV yêu cầu các nhóm lập kế hoạch thực hiện dựa trên các biện pháp chọn được. *(phiếu đính kèm phía dưới hoạt động)*  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện biện pháp của nhóm theo kế hoạch đã đề ra và ghi chép lại kết quả thực hiện.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Tổ chức thực hiện biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  - Lựa chọn các biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.  - Lập kế hoạch thực hiện (thời gian, địa điểm, cách thực hiện,...).  - Tổ chức thực hiện theo kế hoạch.  - Chia sẻ kết quả thực hiện. |
| ***Nhiệm vụ 3: Tổ chức thực hiện quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương theo các bước sau:  + Lựa chọn cảnh quan đã tìm hiểu.  + Xây dựng kịch bản quảng bá:   * *Xác định nội dung quảng bá: vẻ đẹp, giá trị văn hóa, tinh thần của cảnh quan, tiềm năng du lịch,..* * *Đối tượng quảng bá: người dân địa phương, bạn bè trong trường, khách du lịch, người dân ở địa phương khác.* * *Xác định hình thức quảng bá: trực tiếp, online,...*   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm đại diện chia sẻ.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Tổ chức thực hiện quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  - Lựa chọn cảnh quan.  - Xây dựng kịch bản nội dung, hình thức, địa điểm và đối tượng quảng bá.  - Tổ chức thực hiện quảng bá.  - Chia sẻ kết quả thực hiện. |
| ***Nhiệm vụ 4: Thảo luận và thực hiện biện pháp kêu gọi mọi người cùng bảo vệ và quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức thảo luận để đề xuất các biện pháp kêu gọi mọi người cùng bảo vệ và quảng bá cảnh quan thiên nhiên tại địa phương như:  *+ Phát động phong trào cùng bảo vệ cảnh quan, môi trường cho người dân địa phương.*  *+ Tổ chức các trò chơi về bảo vệ cảnh quan, môi trường ở địa phương.*  *+ Tổ chức diễn tiểu phẩm bảo vệ cảnh quan, môi trường ở địa phương.*  *+ Giới thiệu các ấn phẩm, truyện,... về bảo vệ cảnh quan, môi trường.*  *+ Làm phóng sự về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương.*  *+ Tập làm hướng dẫn viên du lịch giới thiệu cảnh quan ở địa phương.*  *+ ...*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS lắng nghe GV hướng dẫn, thảo luận và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm đại diện chia sẻ các biện pháp.  Gợi ý:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Tên**  **biện pháp** | **Mô tả cách thức và nội dung** | **Lưu ý** | | Làm phóng sự về cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. | - Thiết kế phóng sự:  + Chụp hình, quay video về cảnh quan đẹp ở địa phương.  + Xây dựng kịch bản.  + Sử dụng phần mềm để thiết kế video.  - Đưa video lên các trang mạng xã hội để quảng bá. | Cần chú thích bản quyền; đảm bảo các giá trị văn hóa, thuần phong mĩ tục,... của địa phương. |   - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét về kết quả của HS.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Thảo luận và thực hiện biện pháp kêu gọi mọi người cùng bảo vệ và quảng bá cảnh quan thiên nhiên ở địa phương***  HS cần thể hiện sự chủ động, tích cực bảo tồn cảnh quan thiên nhiên thông qua các hành động và đề xuất cụ thể. |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP...  NHÓM...  **KẾ HOẠCH**  **Thực hiện biện pháp "Tham gia lao động vệ sinh môi trường cảnh quan sạch, đẹp" bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương**  **... ngày ... tháng ... năm......**  **1. Thời gian: 1 buổi, ngày ... tháng ... näm**  **2. Địa điểm thực hiện: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh C.**  **3. Cách thực hiện**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Thời gian** | **Nội dung**  **biện pháp** | **Cách thực hiện** | **Người thực hiện** | | 7h00 - 8h00 | Trồng cây | Trồng cây bóng mát, cây hoa ở khu vực cảnh quan thiên nhiên. | Cả nhóm | | 8h00 - 9h00 | Làm sạch kênh mương | Tham gia lao động: vớt bèo, rác ở các kênh mương, nạo vét bùn.... | Cả nhóm | | 9h00 - 10h00 | Làm thùng rác | Sử dụng các vật liệu đã qua sử dụng như thùng sơn, hộp xốp.  Làm 3 loại:  + Thùng rác hữu cơ  + Thùng rác vô cơ  + Thùng rác tái chế | Cả nhóm |   **Người lập kế hoạch**  **Nhóm trưởng** |

**Hoạt động 4: Khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tại địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS khảo sát, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến nôi trường tự nhiên tại địa phương.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến nôi trường tự nhiên tại địa phương.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Lập kế hoạch khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS cả lớp cùng lập kế hoạch khảo sát. Dựa vào kế hoạch gợi ý ở SGK tr.79, HS hoàn thành các nội dung của bản kế hoạch, như:  *+* ***Mục tiêu****:*   * Khảo sát được thực trạng môi trường tại địa phương. * Khảo sát được tác động của hoạt động sản xuất, kinh doanh đến môi trường tại địa phương. * Đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên và tác động c của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tự nhiên tại địa phương.   *+* ***Thời gian****: Từ ... đến ... ngày ... tháng ... năm 20...*  *+* ***Địa điểm****: Phân công mỗi nhóm một khu vực tại địa phương.*  *+ Tổ chức thực hiện:*  ***(phiếu khảo sát đính kèm phía dưới hoạt động)***  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận nhóm và thực hiện nhiệm vụ.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **4. Khảo sát, đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tại địa phương**  ***a. Lập kế hoạch khảo sát***  HS lập kế hoạch khảo sát để tiến hành thực hiện đánh giá thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh đến môi trường tự nhiên. |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát thực trạng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS tiến hành khảo sát theo kế hoạch và ghi chép lại các kết quả ban đầu.  Gợi ý: *đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào suy nghĩ và cảm nhận của bản thân để chia sẻ cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ tiếp theo. | ***b. Khảo sát thực trạng***  HS sử dụng phiếu điều tra để khảo sát thực trạng môi trường trên từng đối tượng người dân địa phương để lấy kết quả. |
| ***Nhiệm vụ 3: Báo cáo kết quả khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS lập báo cáo kết quả khảo sát theo gợi ý SGK tr.80.  Gợi ý:  *+ Thực trạng môi trường tại địa phương:*   * Từ kết quả điều tra, có thể sử dụng biểu đồ dễ tóm tắt kết quả như hình dưới đây.      * Từ kết quả quan sát trực tiếp, có thể lập bảng tóm tắt thực trạng môi trường như sau:  |  |  | | --- | --- | | Môi trường | Thực trạng | | Đất | - Tình trạng ô nhiễm  - Nguyên nhân | | Nước | - Tình trạng ô nhiễm  - Nguyên nhân | | Không khí | - Tình trạng ô nhiễm  - Nguyên nhân |   + Tác động của sản xuất kinh doanh đến môi trường (đất, nước, không khí).   * Từ kết quả điều tra, có thể sử dụng biểu đồ để tóm tắt kết quả:      * Từ kết quả quan sát trực tiếp, có thể lập bảng tóm tắt thực trạng môi trường như sau:  |  |  |  | | --- | --- | --- | | Hoạt động sản xuất, kinh doanh | Tác động đến môi trường | | | Tác động  tích cực | Tác động tiêu cực | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tổng hợp kết quả và báo cáo kết quả khảo sát theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***c. Báo cáo kết quả khảo sát***  HS tổng hợp kết quả của cuộc khảo sát ở địa phương và lập báo cáo để trình bày trước lớp. |
| ***Nhiệm vụ 4: Chia sẻ kết quả khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm báo cáo kết quả khảo sát, tối đa 3 phút trước tập thể lớp.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS dựa vào trải nghiệm, kết quả khảo sát để chia sẻ cùng các bạn trong nhóm.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét và đánh giá.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***d. Chia sẻ kết quả khảo sát***  Việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên không chỉ là trách nhiệm của nhà nước, chính quyền địa phương, mà cần cả sự chung tay, tích cực, chủ động của mọi người dân địa phương – trong đó có HS chúng ta. |

***Gợi ý nhiệm vụ 2 Hoạt động 4:***

*+ Khảo sát thực trạng môi trường:*

* *Sử dụng phiếu điều tra. Kết quả khảo sát bằng phiếu điều tra trên đối tượng người dân địa phương được thể hiện như sau:*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Vấn đề khảo sát*** | ***Kết quả***  ***(%)*** |
| *Thực trạng sử dụng nguồn nước sinh hoạt của người dân địa phương.* |  |
| *A. Nước máy* | *57,14* |
| *B. Nước giếng* | *17,14* |
| *C. Nước sông, suối* | *20,00* |
| *D. Nước ao, hồ* | *05,72* |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Vấn đề khảo sát*** | ***Kết quả***  ***(%)*** |
| ***Ảnh hưởng của hoạt động sản xuất, kinh doanh đến môi trường ở địa phương.*** |  |
| *A. Gây tiếng ồn.* | *14,28* |
| *B. Thải khói bụi ra môi trường.* | *57,14* |
| *C. Thải chất rắn ra môi trường.* | *71,42* |
| *D. Thải nước bẩn ra môi trường.* | *42,85* |
| *E. Gây mùi hôi, thối.* | *11,42* |

* Quan sát, mô tả lại thực trạng, biểu hiện ô nhiễm:

|  |  |
| --- | --- |
| **Môi trường tự nhiên tại địa phương** | **Mô tả thực trạng** |
| Môi trường đất | - Loại đất chủ yếu: Đất nông nghiệp (đất trồng lúa/ đất trồng cây ăn quả đất trồng rau/...); đất lâm nghiệp (đất rừng tự nhiên/ rừng trồng); đất nhà ở nông thôn; đất nhà ở đô thị; đất khu công nghiệp;...  - Hiện trạng môi trường đất. Rất sạch, không có rác thải, không ô nhiễm các chất độc hại,...; có chất thải rắn (rác thải hữu cơ, vô cơ); có chất thải nguy hại (rác thải bệnh viện; rác thải bảo vệ thực vật; rác thải công nghiệp,...). |
| Môi trường nước | - Nguồn nước: nước sông, suối, ao hồ tự nhiên; nước ao hồ thuỷ sản (nuôi tôm, cá,...); nước ruộng lúa; nước giếng; nước máy, nước thải sinh hoạt; nước thải công nghiệp:...  - Hiện trạng môi trường nước: Rất sạch, trong, không có chất lơ lửng, các chất ô nhiễm từ sinh hoạt, nhà máy,.... nước bị ô nhiễm từ chất thải chăn nuôi, trồng trọt, thuỷ sản,...;... |
| Môi trường không khí | - Nguồn khí thải: khói từ bếp sinh hoạt của người dân; khói bụi từ lò gạch ngói; khói bụi từ nhà máy, xí nghiệp;...  - Hiện trạng môi trường không khí: trong lành, không khói bụi; bị ô nhiễm, nhiều khói, bụi, mùi hôi thối,... |

+ Khảo sát tác động của cơ sở sản xuất, kinh doanh đến môi trường tại địa phương

* Danh sách cơ sở kinh doanh tại địa phương.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên cơ sở sản xuất, kinh doanh** | **Địa chỉ** | **Mô tả hoạt động** |
| 1 | Sản xuất gạch nung | Thôn...  Xã/...  Huyện/...  Tỉnh/ | - Nguyên liệu: đất sét, than đá.  - Quy trình sản xuất: đào, nhồi đất sét; tạo khuôn gạch, phơi khô; sắp gạch vào lò và nung bằng than đá.  - Sản phẩm: gạch ống, gạch thẻ.  - Tiêu thụ: xe tải, ghe thuyên chở gạch đến các cửa hàng vật liệu xây dựng hoặc cá nhân mua gạch. |
| 2 | Cở sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật | Thôn...  Xã....  Huyện...  Tỉnh... | - Sản phẩm kinh doanh: các loại thuốc trừ sâu bệnh, thuốc diệt cỏ, chất kích thích tăng trưởng....  - Hoạt động: nhập hàng, lưu trữ, bán ra thị trường. |
| 3 |  |  |  |
| ... |  |  |  |

* Tác động của cơ sở sản xuất, kinh doanh đến môi trường tại địa phương.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên cơ sở sản**  **xuất, kinh doanh** | **Tác động tích cực** | **Tác động tiêu cực** |
| 1 | Sản xuất gạch nung | Không có | - Chất thải:  + Khí CO2 thải ra khi nung gạch và phương tiện giao thông chở chở gạch.  + Than cám (xỉ than).  + Dầu nhớt loang trên sống, rạch (vận chuyển bằng thuyển, ghe).  - Tác động đến môi trường:  + Ảnh hưởng đến môi trường đất.  + Gây ô nhiễm môi trường không khí, gây ra hiệu ứng nhà kính.  - Ghi chú: Theo số liệu báo cáo của Bộ Xây dựng, để sản xuất ra 1 tỉ viên gạch đất sét nung tiêu chuẩn sẽ tiêu tốn 1,5 triệu mở đất sét, tương đương 75 ha đất khai thác ở độ sâu 2 m, khoảng 150 000 tấn than cám loại 6 và thải ra môi trường 0,57 triệu tấn CO,. |
| 2 | Cơ sở kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật | Không có | - Gây ô nhiễm không khí ở khu vực lưu trữ các loại thuốc bảo vệ thực vật.  - Người dân xả bao bì, lọ đựng thuốc trừ sâu bệnh sau khi sử dụng ra môi trường, gây ô nhiễm đất, nước. |

**Hoạt động 5: Kiến nghị bảo vệ môi trường**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đưa ra được các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm và đề xuất các kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát.  - GV đưa ra gợi ý: Căn cứ vào số liệu khảo sát, đưa ra các kiến nghị để bảo vệ môi trường ở địa phương.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Thông tin, số liệu khảo sát*** | ***Nội dung kiến nghị*** | ***Đối tượng kiến nghị*** | | Nhà máy sản xuất gạch nung thải nhiều khói, bụi | Sản xuất gạch không nung. | Các cơ sở sản xuất gạch nung. | | Người dân chưa phân loại và thu gom riêng các chất thải nguy hại. | Cần thu gom các loại rác thải nguy hại (pin, chai lọ thuốc trừ sâu,...) | Người dân sử dụng thuốc trừ sâu; Đoàn Thanh niên; cơ sở kinh doanh thuốc trừ sâu. | | ... | ... | ... |   - GV tổ chức cho HS ghi chép lại các kiến nghị của nhóm mình.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, đưa ra kiến nghị bảo vệ môi trường theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **5. Kiến nghị bảo vệ môi trường**  ***a. Kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát***  HS thực hiện ghi chép lại những kiến nghị bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát đã thu thập được. |
| ***Nhiệm vụ 2: Chia sẻ các kiến nghị với các bạn trong lớp***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS thiết kế các sản phẩm như infographic, poster, tranh vẽ,... từ thông tin nội dung kiến nghị.  *Gợi ý: Đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trao đổi để thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***b. Chia sẻ các kiến nghị với các bạn trong lớp***  Bảo vệ môi trường cũng chính là quan tâm, bảo vệ một phần quan trọng trong cuộc sống của mỗi chúng ta. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiến nghị** | **Sản phẩm** |
| **-** Trồng cây: Trồng thêm nhiều cây xanh ở hộ gia đình, ven đường thôn, xóm,...  - Sản xuất gạch: Thay thế các công nghệ sản xuất gạch nung bằng gạch không nung.  - Thu gom pin: Đặt các thùng gom pin cũ nơi công cộng.  - Thu gom chai, lọ thuốc trừ sâu, bệnh: Yêu cầu người dân gom chai, lọ đựng thuốc trừ sâu sau khi sử dụng để xử lí riêng. |  |

**Hoạt động 6: Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS đưa ra được các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**b. Nội dung:** GV lần lượt tổ chức các nhiệm vụ, HS quan sát, theo dõi và thực hiện theo yêu cầu.

**c. Sản phẩm học tập:** Các kiến nghị bảo vệ môi trường.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Thảo luận và xác định các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm xác định các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương.  Gợi ý: *đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận, đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường theo hướng dẫn của GV.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS trong quá trình học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tổng kết.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | **6. Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương**  ***a. Thảo luận và xác định các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  - Tiết kiệm nguồn nước sạch  - Phân loại rác tại nguồn và bỏ rác đúng nơi quy định  - Khuyến khích việc sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng hydro để giảm thiểu tác động của các nguồn năng lượng không tái tạo đến môi trường.  - Thúc đẩy việc tái chế và phân loại chất thải |
| ***Nhiệm vụ 2: Thực hiện tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm thực hiện tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương theo các bước sau:  - *Chuẩn bị:*   * *Xác định đối tượng tuyên truyền.* * *Thời gian thực hiện.* * *Địa điểm tuyên truyền.* * *Lựa chọn phương thức tuyên truyền.* * *Thiết kế các sản phẩm tuyên truyền, như tờ rơi, pano, infographic,...* * *Phân công cụ thể cho các nhóm và thành viên trong nhóm.*   - GV yêu cầu các nhóm thực hiện tuyên truyền theo kế hoạch.  - GV gợi ý cho các nhóm khảo sát sau buổi tuyên truyền:  *Gợi ý: Đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | ***b. Thực hiện tuyên truyền các biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  Tuyên truyền về các biện pháp bảo vệ tài nguyên của địa phương giúp cho người dân trong cộng đồng nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải bảo vệ tài nguyên, cũng như ý thức trách nhiệm của bản thân mỗi người. |
| ***Nhiệm vụ 3: Chia sẻ kết quả thực hiện tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho các nhóm làm báo cáo tổng kết theo mẫu.  *Gợi ý: Đính kèm phía dưới hoạt động.*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS báo cáo kết quả tuyên truyền theo hướng dẫn của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời một số nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV ghi nhận và nhận xét kết quả HS trải nghiệm.  - GV chuyển sang hoạt động mới. | ***c. Chia sẻ kết quả thực hiện tuyên truyền biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương***  Quá trình xây dựng, thực hiện kế hoạch giúp HS rèn luyện các kĩ năng lập kế hoạch, kĩ năng truyền thông, và kĩ năng giao tiếp với cộng đồng – hành trang cần thiết để mỗi người tự tin bước vào cuộc sống nghề nghiệp sau này. |

***Gợi ý:***

***Nhiệm vụ 1:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại tài nguyên** | **Biện pháp bảo vệ tài nguyên** |
| Tài nguyên đất | - Quản lí chặt chẽ diện tích đất, phân loại đất, việc khai thác sử dụng đất vào các mục đích khác nhau (đất nông nghiệp, đất ở,...), các hoạt động gây ô nhiễm đất,....  - Hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hoá học, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất nông nghiệp,...  - Trồng các cây họ đậu để cải tạo đất (có vi khuẩn cố định đạm). - Thau chua, rửa mặn để cải tạo đất phèn, đất nhiễm mặn. |
| Tài nguyên nước | - Quản lí chặt chẽ các nguồn nước, việc khai thác, sử dụng các nguồn nước tại địa phương....  - Hạn chế các hoạt động gây ô nhiễm nguồn nước; xử lí nước thải sinh hoạt, nước thải nông nghiệp, công nghiệp trước khi xả ra môi trường; xử lí rác thải đúng quy trình. |
| Tài nguyên  sinh vật | - Quản lí chặt chẽ rừng ở địa phương: Cán bộ kiểm lâm phối hợp với người dân nhằm quản lí diện tích rừng, các khu vực phân bố, đa dạng sinh học, hoạt động trồng, khai thác,...  - Lập kế hoạch khai thác, phục hồi, phát triển rừng thứ sinh, trồng rừng....  - Tăng cường nghiên cứu khoa học về rừng, địa hình, khí hậu, đa dạng sinh học,...  - Không phá, đốt rừng.  - ... |

***Nhiệm vụ 2:***

|  |
| --- |
| **1. Quý Ông/Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết mức độ hiểu rõ về các biện pháp bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Hoàn toàn hiểu rõ.  B. Hiểu rõ.  C. Bình thường.  D. Hiểu rõ một phần.  E. Hoàn toàn chưa hiểu. |
| **2. Quý Ông/ Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết về mức sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Rất sẵn sàng.  B. Sẵn sàng.  C. Bình thường.  D. Chưa sẵn sàng.  E. Hoàn toàn không sẵn sàng. |
| ... |

***Nhiệm vụ 3:***

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT  LỚP  NHÓM ...  **BÁO CÁO KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN**  *Biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương*  - Thời gian, địa điểm tuyên truyển: thôn ... xã ... huyện ... tỉnh ...  - Quy mô tuyên truyền: 20 hộ gia đình của thôn.  - Mức độ hiệu quả: Kết quả phỏng vấn sau khi tuyên truyền cho thấy, đa số người dân đã hiểu rõ các biện pháp bảo vệ tài nguyên và sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên thiên nhiên tại địa phương.  - Bài học kinh nghiệm: Cần kết hợp nhiều phương thức tuyên truyển khác nhau và  phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn Thanh niên ở địa phương.  - Cảm xúc sau buổi tuyên truyền: Các bạn trong nhóm đều cảm thấy vui vẻ, phấn khởi vì đã thực hiện thành công hoạt động tuyên truyền, góp phần bảo vệ tài nguyên tại địa phương. |

**PHẢN HỒI VÀ CHUẨN BỊ HOẠT ĐỘNG TIẾP THEO**

**Hoạt động 7: Khảo sát kết quả hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Giúp HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**b. Nội dung:** GV tổ chức đánh giá kết quả học tập của cả lớp trong chủ đề.

**c. Sản phẩm:** HS có ý thức tự đánh giá bản thân về sự tiến bộ của các kĩ năng liên quan đến chủ đề.

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***Nhiệm vụ 1: Đánh giá đồng đẳng***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm về những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện các hoạt động chủ đề này.  - GV yêu cầu các thành viên trong nhóm đánh giá về bạn theo các yêu cầu cần đạt của chủ đề: *Thích điều gì nhất ở bạn và mong gì ở bạn để bạn tiến bộ hơn?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thực hiện nhiệm vụ và đánh giá.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS khi cần.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS chia sẻ về những hành vi mà bạn đã thực hiện được trong chủ đề, đảm bảo mỗi HS đều nhận được ít nhất một ý kiến từ một HS trong nhóm.  - GV mời một số HS nêu cảm nhận về những cảm nhận của bản thân về những nhận xét mình nhận được từ bạn.  - GV mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV tôn trọng ý kiến và đánh giá của HS.  - GV nhận xét và khuyến khích HS nhìn nhận những điểm tích cực, tiến bộ ở bạn của em.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới. | 7. **Khảo sát kết quả hoạt động**  ***a. Đánh giá đồng đẳng*** |
| ***Nhiệm vụ 2: Khảo sát kết quả tự đánh giá***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV đọc từng nội dung trong ***Bảng tự đánh giá*** ***(đính kèm cuối mục)*** và hỏi HS theo các mức độ.  - GV ghi lại kết quả của HS.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS tự đánh giá kết quả mình thực hiện được.  - GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV tổng kết khảo sát và ghi vào tài liệu của mình.  - GV tổng kết và đánh giá.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV động viên, khích lệ HS tiếp tục thực hiện theo kế hoạch, rèn luyện bản thân và nhắc nhở HS. | ***b. Khảo sát kết quả tự đánh giá*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận ra được ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 2. Đã đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương. |  |  |  |
| 3. Đã chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện. |  |  |  |
| 4. Khảo sát, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường. |  |  |  |
| 5. Để xuất được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát. |  |  |  |
| 6. Tuyên truyển được đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên. |  |  |  |

**C. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện các kĩ năng đã được học.

**D. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Hoạt động 1:**

**XÁC ĐỊNH Ý NGHĨA CỦA CẢNH QUAN THIÊN NHIÊN ĐỐI VỚI CẢM XÚC CỦA CON NGƯỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | Cảnh quan | Cảm xúc tích cực  (vui vẻ, thích thú, thoải mái,...) | Cảm xúc tiêu cực  (buồn chán, khó chịu, bức xúc,...) |
| 1 | Hồ nước rất trong và đẹp. | ... | ... |
| 2 | Hồ có nhiều váng dầu, nhiều chất thải rắn nổi trên bề mặt | ... | ... |
| 3 | Cảnh bãi biển sạch sẽ, nước trong xanh | ... | ... |
| 4 | Cảnh công viên cây cối bị bẻ gãy, cành lá xơ xác | ... | ... |
| **...** | ... | ... | ... |

**Hoạt động 2:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Thực trạng của danh lam, thắng cảnh** | **Có** | **Không** |
| 1 | Có ban quản lí, người bảo vệ túc trực, kiểm sát hằng ngày. |  |  |
| 2 | Có nội quy tham quan rõ ràng, dễ đọc, dễ quan sát. |  |  |
| 3 | Có hệ thống thu gom rác thải hoạt động hằng ngày. |  |  |
| 4 | Có nhà vệ sinh đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng và được dọn dẹp hằng ngày. |  |  |
| ... | ... |  |  |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Việc làm** | **Chưa bao giờ** | **Thỉnh thoảng** | **Thường xuyên** |
| 1 | Chăm sóc cảnh quan: quét dọn nhặt rác, nhổ cỏ, trồng cây, tưới cây. |  |  |  |
| 2 | Bảo vệ cảnh quan: xây dựng và phổ biến nội quy; nhắc nhở, cảnh báo người dân người tham quan thực hiện đúng nội quy. |  |  |  |
| 3 | Tuyên truyền giáo dục: tổ chức các hoạt động giáo dục thế hệ trẻ. |  |  |  |
| 4 | ... |  |  |  |

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP ...  NHÓM ...  **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ**  Thực trạng bảo tổn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương  ... ngày ... tháng ... năm.....  **1. Tên danh lam thắng cảnh:**  **2. Phương pháp khảo sát: Sử dụng phiếu quan sát và phiếu điều tra.**  **3. Đánh giá thực trạng**  - Ưu điểm:  + Có bảo vệ túc trực, kiểm soát hằng ngày.  + Có nội quy tham quan rõ ràng, treo ngay cửa ra vào.  + Có thùng rác để thu gom rác thải hoạt động hằng ngày.  + Có vệ sinh hằng ngày. Được học sinh lao động, vệ sinh, trồng và chăm sóc cây hoa định kì 2 tháng 1 lần.  + Có hoạt động lồng ghép giáo dục học sinh trên địa bàn trong việc bảo tồn danh lam thắng cảnh.  - Tồn tại:  + Chưa có nhà vệ sinh.  + Hoạt động tuyên truyển giáo dục chưa tổ chức thường xuyên.  + Chưa có các biển cảnh báo việc thực hiện nội quy.  - Nguyên nhân:  + Bảo vệ làm việc kiêm nhiệm nên bận nhiều công việc khác.  + Không đủ kinh phí để lắp đặt nhà vệ sinh.  **4. Kiến nghị**  - Vận động các nhà tài trợ để có nguồn kinh phí bảo tồn.  - Đoàn Thanh niên xã phối hợp với HS trên địa bàn để lên kế hoạch và tổ chức hoạt động vệ sinh, chăm sóc danh lam thắng cảnh thường xuyên hơn (hẳng tuần, hằng ngày). |

**Hoạt động 3:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TRƯỜNG THPT ...  LỚP...  NHÓM...  **KẾ HOẠCH**  **Thực hiện biện pháp "Tham gia lao động vệ sinh môi trường cảnh quan sạch, đẹp" bảo tồn cảnh quan thiên nhiên tại địa phương**  **... ngày ... tháng ... năm......**  **1. Thời gian: 1 buổi, ngày ... tháng ... näm**  **2. Địa điểm thực hiện: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh C.**  **3. Cách thực hiện**   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Thời gian** | **Nội dung**  **biện pháp** | **Cách thực hiện** | **Người thực hiện** | | 7h00 - 8h00 | Trồng cây | Trồng cây bóng mát, cây hoa ở khu vực cảnh quan thiên nhiên. | Cả nhóm | | 8h00 - 9h00 | Làm sạch kênh mương | Tham gia lao động: vớt bèo, rác ở các kênh mương, nạo vét bùn.... | Cả nhóm | | 9h00 - 10h00 | Làm thùng rác | Sử dụng các vật liệu đã qua sử dụng như thùng sơn, hộp xốp.  Làm 3 loại:  + Thùng rác hữu cơ  + Thùng rác vô cơ  + Thùng rác tái chế | Cả nhóm |   **Người lập kế hoạch**  **Nhóm trưởng** |

**Hoạt động 5:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiến nghị** | **Sản phẩm** |
| **-** Trồng cây: Trồng thêm nhiều cây xanh ở hộ gia đình, ven đường thôn, xóm,...  - Sản xuất gạch: Thay thế các công nghệ sản xuất gạch nung bằng gạch không nung.  - Thu gom pin: Đặt các thùng gom pin cũ nơi công cộng.  - Thu gom chai, lọ thuốc trừ sâu, bệnh: Yêu cầu người dân gom chai, lọ đựng thuốc trừ sâu sau khi sử dụng để xử lí riêng. |  |

**Hoạt động 6:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Loại tài nguyên** | **Biện pháp bảo vệ tài nguyên** |
| Tài nguyên đất | - Quản lí chặt chẽ diện tích đất, phân loại đất, việc khai thác sử dụng đất vào các mục đích khác nhau (đất nông nghiệp, đất ở,...), các hoạt động gây ô nhiễm đất,....  - Hạn chế sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hoá học, tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ trong sản xuất nông nghiệp,...  - Trồng các cây họ đậu để cải tạo đất (có vi khuẩn cố định đạm). - Thau chua, rửa mặn để cải tạo đất phèn, đất nhiễm mặn. |
| Tài nguyên nước | - Quản lí chặt chẽ các nguồn nước, việc khai thác, sử dụng các nguồn nước tại địa phương....  - Hạn chế các hoạt động gây ô nhiễm nguồn nước; xử lí nước thải sinh hoạt, nước thải nông nghiệp, công nghiệp trước khi xả ra môi trường; xử lí rác thải đúng quy trình. |
| Tài nguyên  sinh vật | - Quản lí chặt chẽ rừng ở địa phương: Cán bộ kiểm lâm phối hợp với người dân nhằm quản lí diện tích rừng, các khu vực phân bố, đa dạng sinh học, hoạt động trồng, khai thác,...  - Lập kế hoạch khai thác, phục hồi, phát triển rừng thứ sinh, trồng rừng....  - Tăng cường nghiên cứu khoa học về rừng, địa hình, khí hậu, đa dạng sinh học,...  - Không phá, đốt rừng.  - ... |

|  |
| --- |
| **1. Quý Ông/Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết mức độ hiểu rõ về các biện pháp bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Hoàn toàn hiểu rõ.  B. Hiểu rõ.  C. Bình thường.  D. Hiểu rõ một phần.  E. Hoàn toàn chưa hiểu. |
| **2. Quý Ông/ Bà/ Cô/ Bác/... vui lòng cho biết về mức sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên tại địa phương.**  A. Rất sẵn sàng.  B. Sẵn sàng.  C. Bình thường.  D. Chưa sẵn sàng.  E. Hoàn toàn không sẵn sàng. |
| ... |

|  |
| --- |
| TRƯỜNG THPT  LỚP  NHÓM ...  **BÁO CÁO KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN**  *Biện pháp bảo vệ tài nguyên ở địa phương*  - Thời gian, địa điểm tuyên truyển: thôn ... xã ... huyện ... tỉnh ...  - Quy mô tuyên truyền: 20 hộ gia đình của thôn.  - Mức độ hiệu quả: Kết quả phỏng vấn sau khi tuyên truyền cho thấy, đa số người dân đã hiểu rõ các biện pháp bảo vệ tài nguyên và sẵn sàng tham gia các hoạt động bảo vệ tài nguyên thiên nhiên tại địa phương.  - Bài học kinh nghiệm: Cần kết hợp nhiều phương thức tuyên truyển khác nhau và  phối hợp chặt chẽ với tổ chức Đoàn Thanh niên ở địa phương.  - Cảm xúc sau buổi tuyên truyền: Các bạn trong nhóm đều cảm thấy vui vẻ, phấn khởi vì đã thực hiện thành công hoạt động tuyên truyền, góp phần bảo vệ tài nguyên tại địa phương. |

**Hoạt động 7:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung đánh giá** | **Tốt** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1. Nhận ra được ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân. |  |  |  |
| 2. Đã đánh giá được thực trạng bảo tồn danh lam thắng cảnh của cộng đồng dân cư tại địa phương. |  |  |  |
| 3. Đã chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện. |  |  |  |
| 4. Khảo sát, đánh giá được thực trạng môi trường tự nhiên, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường. |  |  |  |
| 5. Để xuất được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát. |  |  |  |
| 6. Tuyên truyển được đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên. |  |  |  |